

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 34/2025/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 22/2025/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1972;

Căn cước công dân số 052072007633, của Cục trưởng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, cấp ngày 02/7/2021.

Địa chỉ: phường V, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1975

Căn cước công dân số 079175028422, của Cục trưởng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, cấp ngày 10/7/2021.

Địa chỉ: phường V, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Ngọc A và bà Nguyễn Thị Ngọc Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc A và bà Nguyễn Thị Ngọc Y thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 người con là Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 01-9-2008 và Nguyễn Ngọc Bảo Th, sinh ngày 22-7-2011. Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự, ông Nguyễn Ngọc An được quyền trực tiếp nuôi dưỡng các con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Bà Nguyễn Thị Ngọc Y không phải cấp dưỡng nuôi con. Bà Nguyễn Thị Ngọc Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc A và bà Nguyễn Thị Ngọc Y mỗi người nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình. Ông Nguyễn Ngọc A tự nguyện nộp toàn bộ án Hôn nhân và gia đình là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng nhưng được khấu trừ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006397 ngày 30/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thành tiền án phí. Ông Nguyễn Ngọc A được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 11, Tp Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 11 Tp. Hồ Chí Minh;
- UBND phường Vũng Tàu, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Châu Thị Minh Thế

